

Số: 2.50.../CBTT-TMS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**
- Mã chứng khoán: TMS
- Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: 84-8 2220 2888 - Fax: 84-8 2220 2889
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thái Nhi
- Địa chỉ: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại (cơ quan): 84-8 2220 2888 - Fax: 84-8 2220 2889
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/04/2026 tại đường dẫn: www.transimex.com.vn.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết và Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP HĐQT (02).

Người được uỷ quyền công bố thông tin



Thái Nhi

Nguyễn Thị Thái Nhi

Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị

BIÊN BẢN CUỘC HỌP**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026****I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CUỘC HỌP:**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**
- Mã chứng khoán: **TMS**
- Địa chỉ: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Pháp lý hoạt động: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301874259 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 03/12/1999 (được đăng ký sửa đổi tại từng thời điểm).

Hôm nay, ngày **21 tháng 04 năm 2026**, Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Công ty Cổ phần Transimex ("**Công ty**") triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được khai mạc vào lúc **08 giờ 32 phút** tại Khách sạn Novotel Saigon Centre - 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

- Bà Nguyễn Thị Thái Nhi thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do.
 - Ông Vũ Chinh - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách đại biểu có đủ điều kiện tham dự Đại hội, theo đó:
 - Căn cứ theo Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex chốt ngày 23/03/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp, Công ty có tổng số lượng cổ đông là **1.522** cổ đông, tổng số cổ phần phổ thông là **172.722.568 cổ phần**, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là **172.722.568 cổ phần**.
 - Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm bắt đầu khai mạc Đại hội vào lúc **08 giờ 32 phút** ngày 21/04/2026 là **32** người, đại diện cho **168.977.683 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ 97,83% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty**.
- Với tỷ lệ tham dự phiên họp là **97,83%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex đã được tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

3. Đại hội đã thông qua thành phần các Ban làm việc tại Đại hội như sau:**3.1. Đoàn chủ tọa, gồm có:**

- | | | |
|-----------------------|------------------------------------|-------------------|
| (1) Ông Bùi Tuấn Ngọc | - Chủ tịch HDQT | - Chủ tọa Đại hội |
| (2) Ông Lê Duy Hiệp | - Phó Chủ tịch HDQT, Tổng Giám đốc | - Thành viên |

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 100%*
- Không đồng ý: 0%*
- Không có ý kiến: 0%*

3.2. Ban kiểm phiếu, gồm có:

- (1) Ông Từ Vĩ Trí - Trưởng ban
- (2) Ông Trần Quang Hòa - Thành viên
- (3) *Và một số thành viên giúp việc khác.*

Kết quả biểu quyết:

- *Đồng ý: 100%*
- *Không đồng ý: 0%*
- *Không có ý kiến: 0%*

3.3. Đoàn chủ tọa chỉ định bà Nguyễn Thị Thái Nhi làm Thư ký Đại hội để hỗ trợ Đoàn chủ tọa thực hiện các công việc ghi chép, tiếp nhận ý kiến của cổ đông, dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

4. Đại hội đã thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với kết quả biểu quyết như sau:

- *Đồng ý: 100%*
- *Không đồng ý: 0%*
- *Không có ý kiến: 0%*

5. Đại hội đã thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với kết quả biểu quyết như sau:

- *Đồng ý: 100%*
- *Không đồng ý: 0%*
- *Không có ý kiến: 0%*

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

1. Ông Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.

2. Ông Võ Hoàng Giang – Thành viên HĐQT độc lập, đại diện cho 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Transimex.

3. Ông Vũ Chinh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.

4. Đoàn chủ tọa trình Đại hội các Tờ trình sau:

- 4.1 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex
- 4.2 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.3 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex
- 4.4 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

- 4.5 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.6 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.7 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.8 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.9 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.10 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.11 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.12 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.
- 4.13 Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty của Công ty Cổ phần Transimex.

5. Đại hội tiến hành thảo luận:

5.1 Cổ đông Đỗ Anh Tuấn Kiệt - mã cổ đông TMS1309 - có ý kiến như sau:

- (1) Ban lãnh đạo Công ty vui lòng cho biết tình hình kinh doanh quý 01 năm 2026?
- (2) Ban lãnh đạo Công ty vui lòng cập nhật tình hình kinh doanh của Cảng Mipec? Điều gì đã cản trở việc có lãi của Cảng Mipec trong năm 2025?
- (3) Ban lãnh đạo Công ty có thể chia sẻ góc nhìn về khoản đầu tư cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng? Đánh giá triển vọng của việc đầu tư này.
- (4) Ban lãnh đạo Công ty có thể chia sẻ về tiến độ và tình hình triển khai dự án Kho APSC tại Khu công nghiệp VSIP IIA và dự án tại Khu công nghiệp Lộc An – Bình Sơn?

Ông Bùi Tuấn Ngọc - Đại diện cho Đoàn chủ tọa phúc đáp các câu hỏi số 1, 3 và 4 như sau:

- (1). Theo Báo cáo tài chính quý 1 năm 2026, doanh thu thuần hợp nhất đạt được là 790 tỷ, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt được là 111 tỷ, tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần đạt 14,13%, lợi nhuận từ bán tàu Transimex Sun là 242,5 tỷ đồng.
- (2). Đối với Cảng Đồng Nai, nhóm Transimex hiện đang nắm giữ trên 9% và dưới 10%. Cảng Đồng Nai hiện mang ý nghĩa chiến lược đối với Transimex ở vùng khu vực phía Nam, đặc biệt là Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh mới sáp nhập. Việc tham gia đầu tư và trở thành một trong những cổ đông lớn của Cảng Đồng Nai cũng đã hỗ trợ cho các công tác về logistics của Transimex, góp phần vào doanh thu, sản lượng và đặc biệt là sản lượng về container rỗng, container hàng đi từ Cảng Đồng Nai đến các Cảng ICD khác và ra đến Cảng Cái Mép.

Cảng Đà Nẵng hiện có cơ cấu cổ đông chính gồm Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (75%) và hãng tàu Wanhai (25%). Khoản đầu tư của Transimex tại đây mang ý nghĩa chiến lược và phát triển hệ sinh thái hơn là mục tiêu tài chính. Tại khu vực miền Trung, Transimex đang vận hành thông qua Công ty con Vinatrans Đà Nẵng và Chi nhánh Transimex Đà Nẵng, cung cấp các dịch vụ vận tải nội địa và đại lý hãng tàu Hapag-Lloyd. Trong dài hạn, Cảng Đà Nẵng có tiềm năng trở thành một trong những chủ đầu tư của dự án Cảng Liên Chiểu, do đó,

Transimex cũng hy vọng trong tương lai sẽ thắt chặt hơn nữa mối quan hệ với Ban lãnh đạo và Công ty Cảng Đà Nẵng, mở ra cơ hội hợp tác sâu hơn trong chuỗi logistics tích hợp.

- (3). Đối với dự án kho APSC, Công ty hy vọng sẽ tổ chức được Lễ khánh thành vào tháng 7 hoặc tháng 8, tùy theo điều kiện thi công. Dự án có diện tích khoảng 3,5 ha, vị trí thuận lợi với bốn mặt tiền đường, không giáp ranh với doanh nghiệp khác. Dự án sẽ cung cấp các dịch vụ kho tổng hợp, kho kiểm soát nhiệt độ, kho mát và định hướng mở rộng lưu trữ hàng hóa đặc thù, bao gồm hàng nguy hiểm.

Đối với dự án Lộc An – Bình Sơn, dự án có diện tích 7 ha, cách sân bay Long Thành khoảng 2 km về phía Tây Bắc của sân bay Long Thành. Dự án đang được giao cho 02 công ty con để đầu tư phát triển, gồm Công ty Cổ phần Cảng Transimex (5 ha), đã ký hợp đồng và đặt cọc, đang triển khai thiết kế và sẽ khởi công ngay trong năm 2026, bao gồm kho tổng hợp, bãi depot, kho hàng hóa nguy hiểm. 2 ha còn lại được giao cho Công ty Cổ phần Transimex Logistics (TOT) và đang tiến hành các thủ tục pháp lý để xin cấp phép đầu tư cho phù hợp. Đối với dự án Lộc An – Bình Sơn này, Transimex hy vọng sẽ có thêm những cơ hội để kết nối và phát triển dịch vụ logistics gắn với sân bay Long Thành, mở rộng mạng lưới tại khu vực Đông Nam Bộ.

Ông Lê Duy Hiệp - Đại diện cho Đoàn chủ toạ phúc đáp câu hỏi số 2 như sau:

Cảng Mipéc là cảng nằm ở cuối cùng của khu vực hạ lưu Hải Phòng. Trong năm 2025, mặc dù chưa có lãi, nhưng kết quả kinh doanh đã vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế thực hiện âm khoảng 31 tỷ đồng, cải thiện đáng kể so với kế hoạch đề ra là âm 54,5 tỷ đồng. Kết quả này đạt được trong bối cảnh Cảng chịu ảnh hưởng lớn từ bão Yagi cuối năm 2024, gây hư hỏng hoàn toàn 02 cầu, là các thiết bị khai thác chính. Cảng đã chủ động đầu tư thay thế bằng 02 cầu mới, dự kiến đưa vào khai thác từ đầu tháng 6/2026. Trong năm 2025, tần suất khai thác tàu đã được cải thiện, đạt khoảng 3 chuyến/tuần, riêng hàng xuất xe ô tô của VinFast duy trì ổn định khoảng 1 chuyến/tháng. Năm 2026, Công ty dự kiến duy trì và từng bước nâng tần suất này, hướng tới mở rộng thêm vào thị trường Philippines và Indonesia. Kế hoạch năm 2026, Cảng Mipéc doanh thu khoảng 262 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế khoảng 1,7 tỷ đồng.

Năm 2026, Cảng cũng đã có những thách thức khi đặt mục tiêu doanh thu dự kiến là 262 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 1,7 tỷ đồng. Năm 2026, hoạt động kinh doanh của Cảng sẽ khá lạc quan vì Cảng đã có thêm 02 cầu mới và 1 cầu hiện hữu, cùng với các phương tiện, thiết bị khác, đảm bảo đủ năng lực để đáp ứng các yêu cầu của các hãng tàu và khách hàng.

5.2 Cổ đông Tổng Công Ty Thương Mại Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên - mã cổ đông TMS1417 - có ý kiến như sau:

- (1) Về báo cáo hoạt động năm 2026 và kế hoạch kinh doanh năm 2026, đề nghị Ban điều hành lưu ý trong chính sách thay đổi của Luật Thương mại quốc tế, thuế quan, tình hình quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các quốc gia khác để dự đoán tình hình về giá cả, nguồn hàng cũng như tình hình giá nhiên liệu có nhiều biến động sẽ ảnh hưởng đến hoạt động cung ứng dịch vụ logistics của Công ty để nhằm thực hiện được kế hoạch đề ra năm 2026.

Đồng thời, đề nghị HĐQT, Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo về cân đối tài chính cho Công ty trong hoạt động kinh doanh và đầu tư.

- (2) Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026, đề nghị HĐQT cân nhắc phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ cao hơn, nằm trong khoảng tỷ lệ chi trả cổ tức do ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua, vì theo báo cáo của HĐQT thì Công ty chưa có kế hoạch đầu tư xây dựng lớn cần giữ lại nhiều tiền mặt.
- (3) Về Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, tại Điều 26.3 có thể do lỗi đánh máy nên đề nghị Công ty điều chỉnh lại số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành để bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật là phải có tối thiểu 2 thành viên Hội đồng quản trị không

điều hành.

Ông Bùi Tuấn Ngọc - Đại diện cho Đoàn chủ tọa phúc đáp các câu hỏi số trên như sau:

- (1). Ban lãnh đạo Công ty xin cảm ơn sự góp ý của Tổng Công Ty Thương Mại Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên về các ý nêu trên.

Các yếu tố như chính sách thuế quan và thay đổi trong quan hệ thương mại quốc tế có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động logistics, tuy nhiên, phần lớn được phản ánh trực tiếp trong hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu của khách hàng. Trên cơ sở đó, Công ty theo dõi sát tình hình thị trường để kịp thời điều chỉnh hoạt động khai thác và cung cấp giải pháp phù hợp cho khách hàng.

Đối với yếu tố giá nhiên liệu, Công ty đã đưa vào các điều khoản hợp đồng cơ chế điều chỉnh giá dịch vụ theo biến động của giá nhiên liệu trên thị trường, với ngưỡng điều chỉnh từ khoảng 3%–5%, qua đó góp phần hạn chế rủi ro chi phí và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

Về giá nhiên liệu, Transimex cũng đã quy định trong hợp đồng về việc mặc nhiên giá dịch vụ sẽ được điều chỉnh theo giá nhiên liệu trên thị trường nếu có biến động từ 3% đến 5%.

- (2). Năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức là 12% bao gồm 5% bằng tiền mặt và 7% bằng cổ phiếu. Trong vài năm nay thì Transimex cũng chưa thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông ngoài vì nỗi e ngại về việc pha loãng cổ phiếu. Trong bối cảnh nhu cầu vốn cho hoạt động đầu tư và phát triển còn rất lớn, Công ty cần duy trì sự cân đối hợp lý giữa nguồn vốn tự có và vốn vay. Cụ thể, lợi nhuận đạt được trong năm 2025 là khoảng 400 tỷ đồng, đã được sử dụng cho các mục đích như trả nợ vay liên quan đến việc đầu tư tàu Transimex Sun, triển khai dự án APSC, và Công ty vẫn phải đang tiếp tục huy động vốn để chuẩn bị nguồn lực cho các dự án sắp tới như Lộc An – Bình Sơn và mở rộng hệ thống kho lạnh Long An. Do đó, việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu trong giai đoạn hiện nay nhằm đảm bảo duy trì nguồn vốn phục vụ đầu tư, giảm áp lực tài chính. Tuy nhiên, Công ty luôn cân nhắc và sẽ ưu tiên phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt khi điều kiện tài chính cho phép. Đồng thời, Tờ trình đã được xây dựng với biên độ linh hoạt (10%–15% bằng tiền và/hoặc cổ phiếu) nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn phương án phù hợp với từng giai đoạn.

Chúng tôi cũng chia sẻ thêm rằng việc giữ lại lợi nhuận là cần thiết để tận dụng các cơ hội đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng logistics. Ví dụ, trong trường hợp phải di dời hệ thống cảng ICD hiện hữu, Công ty sẽ cần đầu tư vào quỹ đất mới với quy mô từ 5–10 ha, chi phí lớn và thời gian triển khai kéo dài, do đó đòi hỏi phải có nguồn lực tài chính sẵn sàng.

- (3). Về Tờ trình sửa đổi Điều lệ, chúng tôi xác nhận là do lỗi đánh máy và sẽ điều chỉnh lại cho đúng với quy định của pháp luật.

6. **Ông Từ Văn Trí – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại biểu về cách thức biểu quyết và tham gia biểu quyết.**

7. **Ông Vũ Chính – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo Đại hội tỷ lệ cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội trước khi cổ đông thực hiện biểu quyết các nội dung trình Đại hội.**

Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm bắt đầu thực hiện biểu quyết các nội dung trình Đại hội vào lúc 09 giờ 39 phút là 43 người, đại diện cho 169.183.654 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ 97,95% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

8. **Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.**

9. **Đại hội nghị giải lao.**

10. **Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng**

cổ đông thường niên năm 2026:

Ông Từ Vĩ Trí – Trưởng Ban kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, chi tiết như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm bắt đầu khai mạc Đại hội vào lúc **08 giờ 32 phút** ngày 21/04/2026 là **32** người, đại diện cho **168.977.683** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ **97,83%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm bắt đầu thực hiện biểu quyết các nội dung trình Đại hội vào lúc **09 giờ 39 phút** là **43** người, đại diện cho **169.183.654** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ **97,95%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- **Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:**

10.1. Thông tin chung:

- Phương thức biểu quyết : Đánh dấu lựa chọn ý kiến vào tờ Phiếu biểu quyết.
- Tổng số tờ Phiếu biểu quyết phát ra : **43** phiếu, đại diện cho **169.183.654** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp.
- Tổng số tờ Phiếu biểu quyết thu vào : **34** phiếu, đại diện cho **169.182.787** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp, chiếm **100%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp.

Trong đó:

- *Tổng số tờ Phiếu biểu quyết thu vào họp lệ: 34 phiếu, đại diện cho 169.182.787 tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ Phiếu biểu quyết thu vào không họp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp và biểu quyết.*

10.2. Kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

(Tỉ lệ biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp).

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết (Tổng số phiếu biểu quyết)			Kết quả
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.	<i>169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)</i>	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang,	<i>169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số</i>	<i>0 phiếu (chiếm 0% tổng số</i>	<i>0 phiếu (chiếm 0% tổng số</i>	Thông qua

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết (Tổng số phiếu biểu quyết)			Kết quả
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
	thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	<i>phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>quyết tham dự và biểu quyết)</i>	
3.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
4.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
5.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
6.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
7.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
8.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
9.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết (Tổng số phiếu biểu quyết)			Kết quả
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
10.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
11.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
12.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex.	163.786.884 phiếu (chiếm 96,81% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	5.395.903 phiếu (chiếm 3,19% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
13.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
14.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
15.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
16.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)	Thông qua
17.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ	169.182.787 phiếu (chiếm 100% tổng số	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu	0 phiếu (chiếm 0% tổng số phiếu biểu	Thông qua

Stt	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết (Tổng số phiếu biểu quyết)			Kết quả
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
	công ty của Công ty Cổ phần Transimex.	<i>phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>quyết tham dự và biểu quyết)</i>	<i>quyết tham dự và biểu quyết)</i>	

10.3. Các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, các nội dung sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex thông qua:

Stt	Các vấn đề được thông qua	Kết quả biểu quyết		
		Tổng số phiếu tán thành	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Kết quả
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
3.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
4.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
5.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
6.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
7.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
8.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua

Stt	Các vấn đề được thông qua	Kết quả biểu quyết		
		Tổng số phiếu tán thành	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Kết quả
	Transimex.			
9.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
10.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
11.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
12.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex.	163.786.884 phiếu	96,81%	Thông qua
13.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
14.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
15.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
16.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua
17.	Thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty của Công ty Cổ phần Transimex.	169.182.787 phiếu	100%	Thông qua

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 21 tháng 04 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

11. Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

- Ông Lê Duy Hiệp – Đại diện Đoàn Chủ tọa trình bày với Đại hội nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đồng thời thực hiện lấy ý kiến của Đại hội và đã được Đại

hội thông qua với kết quả biểu quyết tán thành là 100%.

- Bà Nguyễn Thị Thái Nhi – Thư ký Đại hội công bố toàn văn dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với các nội dung đã được Đại hội thông qua tại Mục 10.3 của Biên bản này.
- Ông Bùi Tuấn Ngọc – Đại diện Đoàn Chủ tọa thực hiện lấy ý kiến của Đại hội đối với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 sau khi Thư ký Đại hội trình bày và đã được Đại hội thông qua với kết quả biểu quyết tán thành là 100%.

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

- Ông Bùi Tuấn Ngọc - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Đại hội kết thúc vào lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày.
- Nội dung Biên bản này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex thông qua với kết quả biểu quyết tán thành là 100%.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Thị Thái Nhi

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Bùi Tuấn Ngọc

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Số: 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TMS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BB.ĐHĐCĐ-TMS ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.

Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Các Báo cáo tài chính này đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng tải trên website (<https://transimex.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh/>) của Công ty Cổ phần Transimex theo đúng quy định.

Điều 6. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.

I. Phương án chào bán:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Transimex (“**Trái Phiếu**”).
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm.
3. Mã trái phiếu (*dự kiến*): TMS426001 (mã trái phiếu chính thức sẽ được VSDC cấp sau khi Công ty hoàn thiện hồ sơ đăng ký Trái Phiếu tại VSDC).
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 VND (*Một trăm nghìn đồng*)/Trái Phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 4.000.000 (*Bốn triệu*) Trái Phiếu.



6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán (*theo mệnh giá*): 400.000.000.000 VND (*Bốn trăm tỷ đồng*).
7. Giá chào bán: bằng mệnh giá, tương đương 100.000 VND (*Một trăm nghìn đồng*)/Trái Phiếu.
8. Lãi suất: Cố định là 7%/năm (*Bảy phần trăm một năm*).
9. Kỳ hạn trái phiếu: 02 (*Hai*) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu.
10. Kỳ trả lãi: Lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, định kỳ 01 (*Một*) năm/lần vào:
 - Ngày tròn 01 (*Một*) năm kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu; và
 - Ngày đáo hạn Trái Phiếu.
11. Phương thức phân phối: Trái Phiếu được chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 42,33 : 1.

II. Kết quả chào bán trái phiếu:

1. Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua Trái Phiếu:
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua trái phiếu theo Thông báo chào bán số 08/TB-TMS ngày 08/01/2026: Từ ngày 10/02/2026 đến ngày 05/03/2026.
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua số trái phiếu còn lại chưa phân phối hết: Từ ngày 25/03/2026 đến ngày 27/03/2026.
2. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 27/03/2026.
3. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 4.000.000 (*Bốn triệu*) Trái Phiếu, tương đương 100% tổng số Trái Phiếu chào bán.
4. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 400.000.000.000 VND (*Bốn trăm tỷ đồng*)*.

(* Chưa bao gồm các khoản phí và lệ phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện chào bán Trái Phiếu.

III. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán gốc khoản vay của Ngân hàng Mizuho.	130.000.000.000	Trong Quý II/2026
2	Thanh toán gốc khoản vay 1 của Ngân hàng TNHH CTBC.	70.000.000.000	Trong Quý II/2026
3	Thanh toán gốc khoản vay 2 của Ngân hàng TNHH CTBC.	80.000.000.000	Trong Quý II/2026
4	Thanh toán gốc Trái phiếu TMSH2126001 phát hành ngày 13/08/2021.	120.000.000.000	Trong Quý III/2026
Tổng cộng		400.000.000.000	

Điều 7. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Vốn điều lệ	1.693.480	1.693.480	1.727.342	102,0%	102,0%
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	3.360.364	3.476.372	3.149.038	93,7%	90,6%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	249.247	441.145	578.663	232,2%	131,2%
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,4%	12,7%	18,4%	247,7%	144,8%
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	204.182	373.461	531.604	260,4%	142,3%
6	Lũy kế LNST chưa phân phối	1.464.881	1.703.724	2.028.061	138,4%	119,0%
7	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	-	-	-	-	-
7.1	Cổ tức	<i>Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)</i>	<i>Chi trả cổ tức với tỉ lệ 12% (Trong đó: 5% bằng tiền, 7% bằng cổ phiếu)</i>	<i>Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)</i>	-	-
7.2	<i>Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).</i>					

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết theo các tiêu chí và danh sách chi tiết như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng Việt Nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).

Điều 9. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	441.145.777.945
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	67.685.227.675
1.3	Lợi nhuận sau thuế	373.460.550.270
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025.	1.703.724.041.242
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2025.	358.268.456.457
2	Phân phối lợi nhuận:	207.267.074.000
2.1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (5%).	86.361.284.000
2.2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (7%).	120.905.790.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại.	1.496.456.967.242

2. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	578.662.540.867
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	47.058.751.724
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	531.603.789.143
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2026.	2.028.060.748.785
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2026	509.978.548.000
2	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận:	
2.1	Cổ tức dự kiến 10%-15% (tiền mặt và/hoặc cổ phiếu)	
2.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).	

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 là 3.000.000.000 VND.

Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 12.090.579 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 120.905.790.000 đồng.
 - Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 7%.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:7. Cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu được nhận 01 (một) quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 7 cổ phiếu mới.
 - Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:7, cổ đông A được nhận $(110*7/100)=7,7$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc xử lý trên, cổ đông A được nhận thêm 7 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,7 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
 - Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.
 - Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
 - Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Thời gian triển khai cụ thể, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn chi trả cổ tức cho cổ đông.
 - Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.

16. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.
17. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.
18. Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:
 - (a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
 - (b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
 - (c) Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành như trên.
 - (d) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
 - (e) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
 - (f) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex (“ESOP”).

I. Phương án phát hành:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
5. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
6. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 1.848.000 cổ phiếu.
7. **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 18.480.000.000 đồng.
8. **Tỷ lệ phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1,07%.
9. **Đối tượng phát hành:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ chủ chốt, nhân viên của Công ty Cổ phần Transimex và các công ty con của Công ty Cổ phần Transimex.
10. **Tiêu chuẩn:** là các cán bộ, nhân viên (“CBNV”) thỏa mãn các tiêu chuẩn:
 - Có thành tích tốt trong thời gian làm việc tại Công ty.
 - Có tiềm năng tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của Công ty.
 - Có chức vụ và/hoặc thâm niên gắn bó với Công ty.
11. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV:**
 - a. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí cấp bậc:**

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí, cấp bậc chiếm 60% số lượng cổ phiếu phát hành.
- Nguyên tắc xác định như sau:

$$\text{Số cổ phiếu được mua tương ứng với 1 (một) điểm} = \frac{60\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng số điểm theo cấp bậc công việc của tất cả nhân viên trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$

- Trong đó, số điểm của CBNV được xác định theo vị trí cấp bậc theo quy định của Công ty như sau:

Cấp bậc	Số điểm
I	15,0
II	11,5
III	9,0
IV	7,5
V	5,5
VI	3,5
VII	2,5
VIII	2,0
IX	1,5
X	1,0

b. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác:

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác chiếm 40% số lượng cổ phiếu phát hành.
- Nguyên tắc xác định như sau:

$$\text{Số cổ phiếu được mua tương ứng với 01 (một) năm công tác} = \frac{40\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng năm công tác của CBNV trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$

- Trong đó, số năm công tác của CBNV được tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”).
- c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV nêu trên, xác định số lượng cổ phiếu cụ thể phân phối cho từng CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn để tham gia chương trình.

12. Giá phát hành:

- **Nguyên tắc xác định giá phát hành:** Giá phát hành bằng 80% giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu TMS trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính hợp nhất được soát xét của Công ty, tùy thuộc vào Báo cáo tài chính nào gần nhất tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.
- Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào nguyên tắc xác định giá phát hành để xác định giá phát hành cụ thể tại thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

13. **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

14. **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian triển khai cụ thể.

15. **Phương án sử dụng vốn:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

16. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chào bán tiếp cho CBNV khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành trong trường hợp CBNV không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu được phân phối theo các nguyên tắc của phương án phát hành.

17. Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.

18. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

19. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.

II. Triển khai thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:

- (a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- (b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- (c) Triển khai các nội dung cụ thể theo nguyên tắc được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án phát hành.
- (d) Quyết định phương án phân bổ chi tiết số tiền thu được từ đợt phát hành.
- (e) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
- (f) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
- (g) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 13. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty, chi tiết như sau:

Địa chỉ hiện tại	Địa chỉ sau thay đổi	Lý do thay đổi
172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi cho phù hợp với địa giới hành chính sau sáp nhập.

2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 2 về địa chỉ trụ sở chính trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ nêu trên.

3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị, chi tiết như sau:

- (a) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.
- (b) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính sau khi thực hiện thay đổi.

Điều 14. Thông qua việc cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Thông qua việc cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025 (“Quyết định số 36”), chi tiết như sau:

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.

4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.

Chi tiết: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý) (trừ đấu giá tài sản).	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36
---	------	---	--

2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh nêu trên.
3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị tùy tình hình thực tế kinh doanh và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được quyền:
 - (a) Đăng ký tất cả và/hoặc một số ngành, nghề như được nêu tại Mục 1 Điều này và/hoặc được quyền bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo ngành, nghề kinh doanh chi tiết phải phù hợp với ngành cấp bốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp theo quy định pháp luật và báo cáo cho Đại hội cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - (b) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng ký/thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật.
 - (c) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh sau khi thực hiện thay đổi.

Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.3	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi theo đúng thực tế và địa giới hành chính sau sáp nhập.
Điều 4.1	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025.
Điều 7.2	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. <u>Trường hợp cổ đông có thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật. Công ty không chịu trách nhiệm về</u>	Bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và thực tiễn đối với công ty đại chúng.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		<u>việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.</u>	
Điểm d Điều 18.2	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>d) Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; <u>danh sách và thông tin chi tiết các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</u></p>	Cập nhật cho phù hợp theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
Điều 18.4	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, <u>thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân</u>, Hộ chiếu hoặc <u>giấy tờ</u> chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	Cập nhật cho phù hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2025
Điều 20.1	<p>Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p>	<p>Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. <u>Đối với cuộc họp có áp dụng</u></p>	Bổ sung quy định cho phép tổ chức cuộc họp trực tuyến nhằm phù hợp với thông lệ quản trị tốt và các khuyến nghị về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>a) Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của Cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.</p>	<p><u>hình thức tham dự trực tuyến, cổ đông được coi là đã đăng ký tham dự cuộc họp khi cổ đông đăng nhập thành công vào hệ thống họp trực tuyến do Công ty thiết lập hoặc chỉ định bên thứ ba để phục vụ việc tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp. Trình tự đăng ký thực hiện như sau:</u></p> <p><u>a) Đối với cuộc họp trực tiếp</u>, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>b) Đối với cuộc họp trực tuyến, cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định.</u></p> <p><u>c) Đối với cuộc họp tổ chức theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, các quy định liên quan đến thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp sẽ được áp dụng tương ứng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.</u></p> <p>d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay hoặc đăng nhập ngay vào hệ thống họp trực tuyến và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký, <u>đăng nhập</u>. Chủ tọa không có trách</p>	

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.	
Điều 26.3	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
Điều 46.6	Chưa quy định	Điều 46. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ <u>6. Trừ trường hợp pháp luật yêu cầu, các hồ sơ của Công ty theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này hoặc các loại tài liệu khác có thể được lưu trữ, sử dụng dưới dạng tài liệu giấy hoặc tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử lưu trữ theo quy định tại Điều này có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy miễn là tài liệu đảm bảo tính toàn vẹn, xác thực và có thể truy cập, sử dụng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tiễn quản trị công ty hiện nay.

Điều 16. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều a Điều 5.4	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</u> Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	
Điểm b Điều 9.1	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử hai (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa năm (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa sáu (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa bảy (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa tám (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa chín (08) ứng viên trở lên;	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: <u>b) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) Ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) Ứng viên.</u>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 17. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.2	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 <u>khoản 2 Điều 155</u> Luật Doanh nghiệp.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định pháp luật.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a Điều 48.3	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 <u>tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành 02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</u> Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu <u>02</u> thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
Điều 49.3	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một Công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 Công ty khác.	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Điều 18. Điều khoản thi hành.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Transimex triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 18;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ ĐHĐCĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Bùi Tuấn Ngọc

Chủ tịch Hội đồng quản trị

PHỤ LỤC DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SỬA ĐỔI

(Đính kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TMS ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex)

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hóa (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.

T.C.P. HN/12/2026

	đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).		lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí).	
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	<p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.</p> <p>Chi tiết: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý) (trừ đấu giá tài sản).</p>	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.



TRANSIMEX
Simply Better

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

(Mã chứng khoán: TMS)

TÀI LIỆU

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**DANH MỤC TÀI LIỆU GỬI CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

1.	Thẻ biểu quyết.
2.	Phiếu biểu quyết.
3.	Phiếu đăng ký tham gia phát biểu tại Đại hội.
4.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
5.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
6.	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.
7.	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.
8.	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.
9.	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.
10.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.
11.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex.
12.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
13.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
14.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
15.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
16.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.
17.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
18.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.
19.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.
20.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex.

21.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.
22.	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty của Công ty Cổ phần Transimex.
23.	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex, chi tiết như sau:

Chi tiết nội dung Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex được đính kèm.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tuấn Ngọc



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**Thời gian:** 08 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2026 (Thứ ba).**Địa điểm:** Khách sạn Novotel Saigon Centre - 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

STT	Nội dung	Trình bày
I	Khai mạc Đại hội: 08h30	
1	Tuyên bố lý do và khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu
II	Đại hội thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, thành phần Ban kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký Đại hội.	Ban tổ chức
III	Đại hội thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Đoàn chủ tọa
IV	Đại hội thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Đoàn chủ tọa
V	Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập và Ban kiểm soát trình Đại hội các Báo cáo:	
1	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
3	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
4	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.	Trưởng Ban kiểm soát
VI	Đoàn chủ tọa trình Đại hội các Tờ trình:	
1	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
2	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa



STT	Nội dung	Trình bày
3	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
4	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
5	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
6	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
7	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
8	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
9	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
10	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
11	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
12	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
13	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty của Công ty Cổ phần Transimex.	Đoàn chủ tọa
VII	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết nội dung các Báo cáo, Tờ trình.	
ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT		
VIII	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.	Ban kiểm phiếu
IX	Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Thư ký Đại hội
X	Đoàn chủ tọa bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Đoàn chủ tọa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty, chi tiết như sau:

Chi tiết nội dung Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex được đính kèm.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Ngọc

QUY CHẾ TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2029 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex,

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của Cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1. Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Transimex đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

1. Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX.
2. HĐQT : Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.
3. BTC : Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
4. BKS : Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.
5. Kiểm soát viên : Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Transimex.
6. ĐHĐCĐ/Đại hội : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.
7. Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.

Điều 4. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.



3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 23/03/2026 đều có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền để tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền.
2. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của Ban tổ chức.
3. Nhận tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
4. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký tham dự, kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi Đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
6. Không hút thuốc lá trong phòng tổ chức Đại hội.
7. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Đoàn chủ tọa.
8. Trường hợp có Đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định tại Quy chế này, Đoàn chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất Đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

1. Là các cán bộ nhân viên của Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Đoàn chủ tọa mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức và được Đoàn chủ tọa đồng ý).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa gồm một (01) Chủ tọa Đại hội và tối đa hai (02) thành viên đương nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa được Đại hội biểu quyết thông qua và có chức năng điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình và Quy chế mà ĐHĐCĐ đã thông qua.
2. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số các thành viên HĐQT còn lại để làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa Đại hội thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa Đại hội trong số những người dự họp, và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa Đại hội.
3. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ điều hành để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa Đại hội và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa Đại hội.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình họp dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết.
 - d. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
5. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Đoàn Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm hai (02) người, bao gồm một (01) Trưởng Ban và 01 (một) thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - a. Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ về tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, thì cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành tổ chức.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tọa giới thiệu gồm tối thiểu ba (03) người, bao gồm một (01) Trưởng Ban, hai (02) thành viên và các thành viên giúp việc khác để ĐHĐCĐ thông qua biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - b. Kiểm tra và ghi nhận Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.
 - c. Chuyển Biên bản kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
 - d. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội.
 - e. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Phát biểu tại Đại hội

1. Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Đoàn Chủ tọa.



2. Đoàn Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu tại Đại hội hoặc ghi nhận, trả lời sau bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- b. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó.
- c. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ như sau:
 - (i) Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).
 - (ii) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến đối với một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến về một vấn đề thì được xem như biểu quyết “**Tán thành**” vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 (một) lần khi biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “**Không hợp lệ**”. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu hoặc Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số Thẻ biểu quyết tương ứng của từng Đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn 01 (một) trong 03 (ba) phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trên Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
- d. Trong trường hợp Đại biểu không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu, các phiếu này sẽ được tính là phiếu không thu về và báo cáo số lượng phiếu không thu về trong Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.
- e. Trường hợp Đại biểu muốn chỉnh sửa lại Phiếu biểu quyết do đánh dấu nhầm, quý Đại biểu vui lòng gạch chéo ô đã đánh dấu nhầm và đánh dấu lại vào ô mới, ký tên bên cạnh ô đánh dấu mới. Không được tẩy xóa, bôi bẩn.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.
- b. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn 01 (một) trong 03 (ba) ô biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định về nội dung biểu quyết hợp lệ. Các nội dung mà Đại biểu không đánh dấu “x” hoặc “✓” vào ô biểu quyết sẽ được xem như Đại biểu “**Không có ý kiến**” đối với các nội dung đó.
- c. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - (i) Ghi thêm nội dung khác ngoài các quy định được quy định tại Quy chế này.
 - (ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- a. Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- b. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/03/2026), tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là **172.722.568** cổ phần, tương đương với **172.722.568** quyền biểu quyết.
- c. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán, phát hành và các phương án tăng vốn khác theo quy định của pháp luật.
 - (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
 - (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty quy định tại Điều 11 Điều lệ Công ty và Điều 137 Luật Doanh nghiệp.
 - (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
 - (v) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- d. Các nội dung Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp được quy định tại Điểm c, Khoản 4 Điều này và Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- e. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện theo ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).
- f. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật



Doanh nghiệp 2020).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- a. Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu Phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- b. Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- c. Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu Đại biểu có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 13. Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi kết thúc Đại hội.
2. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được lưu giữ và được đăng tải trên website của Công ty: <https://transimex.com.vn/> để cổ đông có thể truy cập thay cho việc gửi thư trực tiếp đến cổ đông nhằm mục đích tiết giảm chi phí.

Điều 14. Thi hành Quy chế

1. Đại biểu và khách mời tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Đại biểu và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền:
 - a. Yêu cầu tất cả Đại biểu tham dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
 - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này sẽ thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.
4. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Transimex biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tuấn Ngọc

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin về Hội đồng quản trị:

- Năm 2025, HĐQT của Công ty gồm có 07 (bảy) thành viên (*nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 26/4/2023*), trong đó có 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập và 03 (ba) thành viên HĐQT không điều hành. Cơ cấu của HĐQT hiện tại được xây dựng và duy trì bảo đảm sự cân đối giữa thành viên điều hành và không điều hành, thành viên độc lập, bảo đảm tính khách quan, minh bạch và hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Danh sách chi tiết các thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Duy Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Charvanin Bunditkitsada	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Toshiyuki Matsuda	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Ông Võ Hoàng Giang	Thành viên HĐQT độc lập
7	Ông Huỳnh An Trung	Thành viên HĐQT độc lập

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

2.1 Kết quả kinh doanh hợp nhất năm tài chính 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		% thực hiện 2025 so với	
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024
1	Doanh thu hợp nhất	3.356.094	3.360.364	3.504.629	104,3%	104,4%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (LNTT)	238.153	249.247	441.146	177,0%	185,2%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	152.051	204.182	373.461	182,9%	245,6%
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,1%	7,4%	12,6%	169,7%	177,4%

2.2 Đánh giá kết quả thực hiện kinh doanh năm 2025:

- Doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 3.504,6 tỷ đồng, hoàn thành 104,3% kế hoạch năm 2025, và bằng 104,4% so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt 441,1 tỷ đồng, hoàn thành 177% kế hoạch năm 2025 và bằng 185,2% so với năm 2024.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025:**1. Công tác chỉ đạo quản trị điều hành:**

Trong năm tài chính 2025, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò quản trị, định hướng và giám sát đối với hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ. Cụ thể:

- (a) Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty và có sự tham dự của Ban điều hành, Trưởng Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.
- (b) HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình ĐHCĐ biểu quyết tại Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt các tờ trình của Ban điều hành và nghe Ban điều hành báo cáo tình hình và kết quả kinh doanh của Công ty định kỳ.
- (c) Kết quả biểu quyết các vấn đề đều đạt đồng thuận cao, các Biên bản, Nghị quyết của HĐQT đều có sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.
- (d) Ngoài ra, HĐQT cũng chủ trì và chỉ đạo sâu sát các phòng ban liên quan tiến hành lập và công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 kịp thời, minh bạch và đúng quy định.

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 18 (mười tám) phiên họp định kỳ và bất thường, bao gồm cả hình thức trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 37 (ba mươi bảy) Nghị quyết để thông qua các vấn đề điều hành hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ của Công ty.
- Các thành viên HĐQT tích cực tham gia, đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua các quyết định. Biên bản và Nghị quyết của HĐQT đều được sự thống nhất và biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành 100% của các thành viên HĐQT. Cụ thể các Nghị quyết HĐQT đã được thông qua như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	45/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/01/2025	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua việc thay đổi loại hình Trái phiếu TMSH2426001 (mã trái phiếu: TMS12401).2. Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Transimex làm Tài Sản Bảo Đảm Ban Đầu cho Trái phiếu TMSH2426001.3. Hội đồng quản trị giao quyền cho Tổng Giám đốc đại diện Công ty Cổ phần Transimex ký kết các văn bản, hồ sơ và thực hiện các công việc tại Điều 1 và Điều 2 của Nghị quyết này.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2.	46/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/02/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024. 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 3. Thông qua Báo cáo tình hình đầu tư các dự án năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 4. Thông qua việc bổ sung một số quy định trong Bảng phân cấp, phân quyền đính kèm Quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý, điều hành hoạt động doanh nghiệp. 5. Thông qua việc thay đổi đề cử và giới thiệu Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Transimex tại các công ty con và các công ty liên kết. 6. Thông qua việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty Cổ phần Transimex với người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex. 	100%
3.	47/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/02/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc thay đổi Điều kiện và Điều khoản Trái phiếu Công ty Cổ phần Transimex TMSH2326001 trong Phương án phát hành Trái phiếu được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty số 02/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 08/06/2023 (“Phương Án Phát Hành”). 2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Tổng Giám đốc đại diện Công ty triển khai thực hiện sửa đổi các văn kiện Trái phiếu (nếu cần) theo nội dung được thông qua tại Điều 1 của Nghị quyết này; ký kết các văn bản, hồ sơ và thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi các điều kiện, điều khoản Trái phiếu theo quy định. 	100%
4.	48/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/02/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại Vĩnh Long. 2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Transimex và/hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền để (i) Thực hiện việc đàm phán và ký các văn bản, Thỏa thuận, Hợp đồng với Công ty Cổ phần Transimex Logistics để 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thực hiện việc nhận chuyển nhượng tài sản nêu trên; (ii) Liên hệ, làm việc, ký nhận hồ sơ, ký các văn bản gửi các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc chuyển nhượng, đăng ký sang tên và các thủ tục khác đối với tài sản nêu trên.	
5.	49/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
6.	50/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/02/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua phương án đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung. 2. Thông qua việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty Cổ phần Transimex với người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex. 3. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty con - Công ty TNHH MTV Trung Tâm Phân Phối Transimex. 	100%
7.	51/NQ.HĐQT NK6-TMS	22/02/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua phương án đầu tư mua thêm cổ phần Công ty Cổ phần Vinafreight. 2. Thông qua việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty Cổ phần Transimex với người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex. 	100%
8.	52/NQ.HĐQT NK6-TMS	05/04/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu và Thư ký Đại hội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. 2. Thông qua nội dung chương trình và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. 	100%
9.	53/NQ.HĐQT NK6-TMS	21/04/2025	Thông qua việc gia hạn khoản vay ngắn hạn.	100%
10.	54/NQ.HĐQT NK6-TMS	21/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh phương án vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng Cathay United Bank.	100%
11.	55/NQ.HĐQT NK6-TMS	21/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh chi tiết Phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi.	100%
12.	56/NQ.HĐQT NK6-TMS	21/04/2025	1. Thông qua việc tăng vốn góp tại Công ty Cổ phần Chuỗi Cung ứng AP.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ol style="list-style-type: none">2. Thông qua kế hoạch kinh doanh tại các công ty con, công ty liên doanh và liên kết.3. Thông qua việc cập nhật, bổ sung nội dung chương trình và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	
13.	57/NQ.HĐQT NK6-TMS	06/05/2025	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh quý 01/2025 và kế hoạch kinh doanh 03 quý cuối năm 2025.2. Thông qua Báo cáo hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư trong quý 1/2025 và kế hoạch 03 quý cuối năm 2025.3. Thông qua Báo cáo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong quý 1/2025 và kế hoạch 03 quý cuối năm 2025.4. Thông qua báo cáo thực hiện chi phí lương, chi phí khen thưởng, phúc lợi năm 2024 và kế hoạch chi phí lương, chi phí khen thưởng, phúc lợi năm 2025.5. Thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.	100%
14.	58/NQ.HĐQT NK6-TMS	12/05/2025	Thông qua phương án mua lại trước hạn Trái phiếu TMSH2426001.	100%
15.	59/NQ.HĐQT NK6-TMS	12/05/2025	Thông qua việc bảo lãnh cho Công ty con – Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex nhận khoản cấp tín dụng tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam.	100%
16.	60/NQ.HĐQT NK6-TMS	09/06/2025	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua các vấn đề liên quan đến việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty của Công ty con – Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex.2. Thông qua việc điều chỉnh bảng phân cấp phân quyền của Công ty con – Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của các Công ty con – Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Transimex và Công ty TNHH MTV Trung Tâm Phân Phối Transimex đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.	100%
17.	61/NQ.HĐQT NK6-TMS	17/06/2025	Thông qua trình tự thực hiện các phương án phát hành, chào bán chứng khoán.	100%
18.	62/NQ.HĐQT NK6-TMS	17/06/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19.	63/NQ.HĐQT NK6-TMS	26/06/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua chủ trương sáp nhập Phòng Nhân sự và Phòng Hành chính. 2. Thông qua sơ đồ tổ chức mới của Công ty. 3. Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Transimex và người có liên quan của Transimex theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex. 	100%
20.	64/NQ.HĐQT NK6-TMS	28/7/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. 2. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho các công ty con do Transimex sở hữu 100% vốn. 	100%
21.	65/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/8/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch kinh doanh 2 quý cuối năm 2025. 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư trong quý 2 năm 2025 và kế hoạch thực hiện 2 quý cuối năm 2025. 3. Thông qua Báo cáo tình hình tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong quý 2 năm 2025 và kế hoạch thực hiện 2 quý cuối năm 2025. 4. Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ. 5. Thông qua việc thay đổi đề cử và giới thiệu Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Transimex tại một số công ty con và công ty liên doanh, liên kết. 6. Thông qua việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty Cổ phần Transimex với các bên liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020. 	100%
22.	66/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/8/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua các vấn đề liên quan đến việc cập nhật địa chỉ và thay đổi mẫu con dấu của Công ty Cổ phần Transimex, các đơn vị phụ thuộc và các công ty con 100% vốn. 2. Thông qua Quy chế sử dụng và quản lý con dấu. 3. Thông qua chủ trương thành lập Phòng Kỹ thuật. 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			4. Thông qua chủ trương sắp xếp lại các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc các Phòng ban. 5. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch chi phí khen thưởng, phúc lợi năm 2025.	
23.	67/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/08/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức năm 2024.	100%
24.	68/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/08/2025	Thông qua phương án vay vốn ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng.	100%
25.	69/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/09/2025	Thông qua việc điều chỉnh trình tự thực hiện các Phương án phát hành, chào bán chứng khoán.	100%
26.	70/NQ.HĐQT NK6-TMS	18/09/2025	Thông qua việc điều chỉnh chi tiết Phương án chào bán Trái Phiếu và Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu.	100%
27.	71/NQ.HĐQT NK6-TMS	25/09/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng.	100%
28.	72/NQ.HĐQT NK6-TMS	25/09/2025	Thông qua việc điều chỉnh phương án vay vốn ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng.	100%
29.	73/NQ.HĐQT NK6-TMS	25/09/2025	Thông qua việc miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc.	100%
30.	74/NQ.HĐQT NK6-TMS	25/09/2025	Thông qua việc thay đổi đề cử và giới thiệu Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Transimex tại một số công ty con và công ty liên doanh, liên kết.	100%
31.	75/NQ.HĐQT NK6-TMS	27/10/2025	1. Thông qua tình hình kết quả hoạt động kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch kinh doanh quý 4 năm 2025. 2. Thông qua tình hình hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư trong quý 3 năm 2025 và kế hoạch thực hiện quý 4 năm 2025. 3. Thông qua tình hình tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong quý 3 năm 2025 và kế hoạch thực hiện quý 4 năm 2025.	100%
32.	76/NQ.HĐQT NK6-TMS	27/10/2025	Thông qua việc tái bổ nhiệm ông Lê Văn Hùng giữ chức vụ Giám đốc Tài chính.	100%
33.	77/NQ.HĐQT NK6-TMS	11/12/2025	Thông qua nội dung thuyết minh chi tiết Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi của Công ty Cổ phần Transimex đã được thông qua tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2024, Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2025,	100%

7425

GT
HÀ
SIMI

P.HỒ

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Nghị Quyết 38, Nghị Quyết 55 và Nghị Quyết 70.	
34.	78/NQ.HĐQT NK6-TMS	11/12/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua mới tàu container.	100%
35.	79/NQ.HĐQT NK6-TMS	11/12/2025	Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án tại Khu công nghiệp Quang Minh, thành phố Hà Nội.	100%
36.	80/NQ.HĐQT NK6-TMS	11/12/2025	1. Thông qua việc tăng vốn góp tại Công ty Cổ phần Chuối Cung ứng AP. 2. Thông qua thang lương mới của Công ty.	100%
37.	81/NQ.HĐQT NK6-TMS	19/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty.	100%

3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty và người có liên quan của Người nội bộ:

Các giao dịch này đã được Công ty công bố trong bản Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 và được trình bày cụ thể trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Các giao dịch đã được cấp có thẩm quyền của Công ty phê duyệt và được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Công tác chi trả cổ tức năm 2024:

Thực hiện nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ.ĐHĐCĐ-TMS ngày 26/04/2025, HĐQT đã ban hành Nghị quyết 67/NQ.HĐQT NK6-TMS ngày 18/8/2025 về việc thông qua việc triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2024. Đến nay, công tác chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông đã hoàn thành.

5. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Các quyết định của ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện
Ủy quyền cho HĐQT đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính niên độ tài chính năm 2025.	Đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi PwC và đã được ban hành và công bố thông tin đúng quy định.
Thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025.	Đã thực hiện.
Thực hiện trích lập quỹ hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025.	Đã thực hiện.
Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.	Đã thực hiện.
Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 của Công ty Cổ phần Transimex.	Đã thực hiện.

Các quyết định của ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện
Tiếp tục thực hiện phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi của Công ty Cổ phần Transimex.	HDQT đã ban hành các nghị quyết thông qua triển khai chi tiết, hồ sơ tài liệu để thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi của Công ty Cổ phần Transimex. Kết quả thực hiện, triển khai phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi của Công ty đã được Hội đồng quản trị báo cáo chi tiết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.
Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.	Đã thực hiện.

6. Kết quả giám sát và hỗ trợ của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- 6.1 Các Nghị quyết của HDQT đều được HDQT ủy nhiệm cho Ban Điều hành Công ty triển khai thực hiện và báo cáo HDQT.
- 6.2 Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua việc HDQT chất vấn Ban Điều hành về kết quả kinh doanh trong kỳ tại các phiên họp định kỳ, đồng thời, giám sát nhiều hoạt động khác.
- 6.3 Luôn giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- 6.4 Tăng cường các hoạt động quản trị doanh nghiệp, các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro trong Công ty.
- 6.5 Chủ tịch HDQT thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban hàng tuần của Công ty, luôn giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- 6.6 HDQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2025 của Ban Điều hành như sau:
 - (i) Triển khai thực hiện các dự án xây dựng theo đúng quy trình, quy định, theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT, tích cực thực hiện các dự án đầu tư của Công ty và đưa vào hoạt động có hiệu quả cao.
 - (ii) Công tác quản lý tài chính được thực hiện tốt, bảo đảm cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư phát triển kinh doanh.
 - (iii) Ban Điều hành đã điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện theo quy chế quản trị nội bộ, theo đúng điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
 - (iv) Thực hiện công bố thông tin nghiêm túc và đúng quy định.
 - (v) Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các Cơ quan quản lý Nhà nước.
 - (vi) Công tác đào tạo được chú trọng, nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn của cán bộ nhân viên trong Công ty.
 - (vii) Thực hiện tốt việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, nhân viên Công ty.

7. Báo cáo thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2025:

Năm 2025, các thành viên HDQT được trả thù lao theo quy định. Chi tiết về thu nhập, thù lao của từng thành viên HDQT được công bố trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, cụ

thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập, thù lao (VND)
1	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT	4.014.073.230
2	Ông Lê Duy Hiệp	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	2.952.083.664
3	Ông Charvanin Bunditkitsada	Thành viên HĐQT không điều hành	441.000.000
4	Ông Toshiyuki Matsuda	Thành viên HĐQT không điều hành	441.000.000
5	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	396.000.000
6	Ông Võ Hoàng Giang	Thành viên HĐQT độc lập	396.000.000
7	Ông Huỳnh An Trung	Thành viên HĐQT độc lập	396.000.000
Tổng cộng			9.036.156.894

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026:

1. Phân đầu thực hiện kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm tài chính 2026:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	3.360.364	3.476.372	3.149.038	93,7%	90,6%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	249.247	441.145	578.663	232,2%	131,2%
3	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,4%	12,7%	18,4%	247,7%	144,8%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	204.182	373.461	531.604	260,4%	142,3%

2. Thực hiện chi trả cổ tức năm 2025:

Tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông đúng thời hạn và đúng theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua.

3. Kế hoạch hành động của HĐQT:

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn tiềm ẩn nhiều rủi ro như xung đột địa chính trị kéo dài, chiến tranh thương mại, biến động thuế quan, HĐQT xác định năm 2026 là giai đoạn cần tăng cường tính linh hoạt, kiểm soát chặt chẽ và đẩy mạnh hiệu quả quản trị. Theo đó, HĐQT đề ra các định hướng hoạt động như sau:

- 3.1 Theo dõi sát sao tình hình kinh doanh, đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- 3.2 Tăng cường và hỗ trợ Ban Điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh của doanh

nghiệp, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro trong Công ty.

- 3.3 Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, trong đó rà soát và cập nhật hệ thống quy chế nội bộ, đảm bảo phù hợp với pháp luật mới và thông lệ quốc tế. Nâng cao tính minh bạch trong công bố thông tin, quản lý giao dịch với bên liên quan.
- 3.4 Tăng cường công tác phát triển nguồn nhân lực, nhất là công tác nhân sự cấp cao, trong đó xem xét tiến hành việc bổ nhiệm, đánh giá, quy hoạch nhân sự điều hành chủ chốt. Thúc đẩy đào tạo, phát triển đội ngũ kế thừa và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý chủ chốt.
- 3.5 Tăng cường triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong quản trị, số hóa công tác điều hành khai thác dịch vụ.

HĐQT đánh giá cao và cảm ơn Ban Điều hành, toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty sẽ cùng Ban Điều hành tiếp tục đề ra các biện pháp, kế hoạch, chiến lược để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Ngọc





CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Địa chỉ: 172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 2220 2888 Fax: (84-28) 2220 2889

Website: www.transimex.com.vn

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA ÔNG VÕ HOÀNG GIANG, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị độc lập được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”).

Tôi, Võ Hoàng Giang, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

- Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về cơ cấu.
- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp đúng trình tự, thủ tục; các Nghị quyết được thông qua theo nguyên tắc đa số, có biên bản và chữ ký đầy đủ. Công tác quản trị được thực hiện minh bạch, phù hợp với quy định đối với công ty đại chúng.
- Các nội dung trình HĐQT được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo cơ sở pháp lý và thực tiễn trước khi đưa ra thảo luận, góp phần nâng cao chất lượng quyết định.

2. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NĂM 2025

- Trong năm 2025, tôi đã tham gia họp, biểu quyết đầy đủ 18/18 phiên họp của HĐQT (bao gồm họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản), với tỷ lệ tham dự 100%.
- Trong quá trình tham gia, tôi đã thực hiện việc xem xét, đánh giá các tài liệu trình HĐQT một cách độc lập, khách quan; tham gia đóng góp ý kiến và biểu quyết đối với toàn bộ các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT; giám sát việc tuân thủ trình tự, thủ tục trong tổ chức họp và ban hành Nghị quyết.
- Đồng thời, tôi thực hiện chức năng giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành thông qua: Theo dõi việc triển khai các nghị quyết của HĐQT; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của hoạt động quản lý, điều hành; thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh định kỳ; Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và các quy chế quản lý nội bộ.

3. ĐÁNH GIÁ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động điều hành trong việc triển khai hiệu quả các nghị quyết của ĐHĐCĐ; chủ động tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường; đảm bảo sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành trong triển khai kế hoạch kinh doanh.
- Các giao dịch với bên liên quan được xem xét và thông qua theo đúng thẩm quyền, đảm bảo minh bạch và kiểm soát xung đột lợi ích.

4. VỀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã nhận được sự phối hợp tích cực, kịp thời từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng trong việc cung cấp thông tin, tài liệu và giải trình các nội dung liên quan.

- Các thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát được cung cấp tương đối đầy đủ, đúng thời hạn và đảm bảo tính minh bạch, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để thành viên HĐQT độc lập thực hiện việc đánh giá, thẩm định và đưa ra các ý kiến một cách khách quan, độc lập.
- Bên cạnh đó, sự trao đổi, phối hợp thường xuyên giữa các bên cũng góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động quản trị và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc đưa ra các quyết định phù hợp, kịp thời với tình hình thực tế của Công ty.

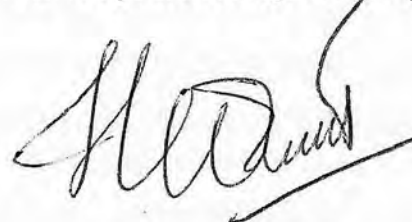
5. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong năm 2026, tôi sẽ cùng với thành viên HĐQT độc lập còn lại sẽ:

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ vai trò của thành viên HĐQT độc lập.
- Tăng cường giám sát việc tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ.
- Hỗ trợ HĐQT nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.
- Theo dõi việc thực hiện các nghị quyết, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

Trân trọng kính trình./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Võ Hoàng Giang



CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Địa chỉ: 172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 2220 2888 Fax: (84-28) 2220 2889

Website: www.transimex.com.vn

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA ÔNG HUỲNH AN TRUNG, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị độc lập được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”).

Tôi, Huỳnh An Trung, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG

- Năm 2025, trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, HDQT Công ty đã chủ động thích ứng, kịp thời đưa ra các định hướng phù hợp nhằm duy trì tăng trưởng và ổn định hoạt động.
- Các vấn đề chiến lược như đầu tư mở rộng, đầu tư công nghệ và nâng cao năng lực quản lý đã được HDQT xem xét thường xuyên.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT NĂM 2025

- Tôi đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HDQT (18/18 phiên), thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần độc lập và thận trọng.
- Các nội dung giám sát trọng tâm bao gồm: Đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch kinh doanh; Rà soát báo cáo tài chính năm và các báo cáo định kỳ; theo dõi việc thực hiện các nghị quyết của HDQT; giám sát các giao dịch có khả năng phát sinh rủi ro hoặc xung đột lợi ích.
- Nhìn chung, toàn bộ các thành viên HDQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.
- HDQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với công ty đại chúng. Các cuộc họp của HDQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HDQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KIỂM SOÁT RỦI RO

- Ban điều hành đã triển khai các nghị quyết của HDQT một cách kịp thời và hiệu quả, góp phần đạt được các kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2025.
- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty trong năm 2025 tiếp tục được duy trì vận hành ổn định và từng bước được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của doanh nghiệp logistics. Công ty đã chủ động rà soát, cập nhật và sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành cũng như thông lệ quản trị công ty.
- Song song đó, các cơ chế kiểm soát, giám sát nội bộ được tăng cường thông qua việc phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ phận, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cấp quản lý trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh.
- Nhìn chung, việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro đã góp phần nâng cao

tính minh bạch, an toàn và hiệu quả trong hoạt động, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển bền vững của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

IV. ĐÁNH GIÁ TÍNH ĐỘC LẬP VÀ MINH BẠCH

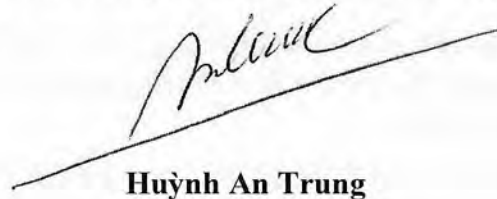
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:
- Tôi luôn duy trì tính độc lập trong đánh giá và biểu quyết.
- Không có xung đột lợi ích ảnh hưởng đến việc thực hiện chức trách.
- Các quyết định của HĐQT được xem xét thận trọng, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Trong năm 2026, tôi sẽ tập trung:
- Nâng cao hiệu quả giám sát tài chính và quản trị rủi ro.
- Đề xuất các giải pháp tăng cường kiểm soát nội bộ.
- Theo dõi các dự án đầu tư, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.
- Đồng hành cùng HĐQT và Ban điều hành trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Huỳnh An Trung

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Khoản mục	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		% thực hiện 2025 so với	
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024
1	Doanh thu hợp nhất	3.356.094	3.360.364	3.504.629	104,3%	104,4%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (LNTT)	238.153	249.247	441.146	177,0%	185,2%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	152.051	204.182	373.461	182,9%	245,6%
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,1%	7,4%	12,6%	169,7%	177,4%

- Doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 3.504,6 tỷ đồng, hoàn thành 104,3% kế hoạch năm 2025, và bằng 104,4% so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt 441,1 tỷ đồng, hoàn thành 177% kế hoạch năm 2025 và bằng 185,2% so với năm 2024.

2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty đã tuân thủ đúng Luật Kế toán, chế độ kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành trong tổ chức hạch toán kế toán.
- HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025.
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đưa ra báo cáo kiểm toán năm 2025 với ý kiến chấp nhận toàn phần.
- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

3. Tình hình đầu tư dự án, đầu tư vào các công ty liên kết:

- Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm 20 công ty con vào ngày 31/12/2025.
- Tổng đầu tư tại các công ty liên doanh, liên kết vào ngày 31/12/2025 là 1.952 tỷ đồng, tăng 165 tỷ đồng so với đầu năm.

4. Tình hình công nợ phải thu:

Công ty đã tổ chức tốt việc theo dõi và có nhiều biện pháp thích hợp để tăng nhanh vòng quay vốn, tổng số phải thu ngắn hạn của khách hàng ngày 31/12/2025 là 398 tỷ đồng, tăng 84 tỷ đồng so với đầu năm 2025.

III. BÁO CÁO THU NHẬP CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025:

Năm 2025, các thành viên BKS được trả thù lao theo quy định, nằm trong hạn mức đã được phê duyệt của ĐHCĐ thường niên. Cụ thể, thù lao của BKS, chi tiết như sau:

STT	Họ tên	Chức danh	Thù lao (trước thuế TNCN) (VND)	Ghi chú
1.	Ông Vũ Chính	Trưởng BKS	396.000.000	
3.	Bà Lê Thị Tường Vy	Thành viên BKS	293.666.664	
4.	Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên BKS	293.666.664	
Tổng cộng			983.333.328	

IV. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:**1. Giám sát hoạt động HĐQT:**

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và đã chỉ đạo BDH tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 và các Nghị quyết của HĐQT.
- Trình tự, thủ tục các phiên họp, việc thông qua các nghị quyết của HĐQT phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- HĐQT và BDH đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho BKS về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư...trong năm 2025.
- HĐQT giám sát hoạt động của BDH thông qua báo cáo kết quả kinh doanh, biến động về nhân sự, đầu tư ... hàng tuần, định kỳ. HĐQT đã phối hợp tốt cùng BDH chỉ đạo toàn diện và kịp thời mọi hoạt động của công ty.
- Ban kiểm soát nhận thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại các văn bản pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT phù hợp với thực tế và yêu cầu phát triển công ty mà ĐHĐCĐ đặt ra, đảm bảo các quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cổ đông. HĐQT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản trị công ty.

2. Giám sát hoạt động của BDH:

- BDH đã triển khai và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các nghị quyết của HĐQT.
- BDH thường xuyên họp và chỉ đạo các phòng, ban, bộ phận trong Công ty để kịp thời nắm bắt và xử lý các vấn đề phát sinh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động kinh doanh.
- Ban điều hành đã báo cáo đầy đủ, kịp thời và trung thực kết quả hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư cho HĐQT và xin ý kiến của HĐQT.
- Ban kiểm soát nhận thấy: Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực và luôn luôn tuân thủ và chấp hành các nghị quyết, quyết định và quy chế quản trị nội bộ.

V. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG:

- HĐQT, BDH và các phòng, ban, bộ phận chuyên môn trong Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của mình.
- BKS đã cùng các bộ phận: kế toán, kiểm soát nội bộ kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh tài chính, đầu tư, các quy chế nội bộ.



- Công ty đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và minh bạch theo đúng quy định đối với công ty niêm yết.
- Trong năm 2025, không có đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông/nhóm cổ đông gửi đến BKS.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- ❖ Các hoạt động của Công ty trong năm 2025 đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.
- ❖ **Một số kiến nghị:** Với quy mô Công ty ngày càng lớn, phát huy kết quả năm 2025 và phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2026, BKS có một số đề nghị sau:
 1. Tiếp tục kết hợp tốt giữa công ty mẹ với các công ty con, công ty liên kết, các đơn vị trực thuộc, các phòng ban để có thể sử dụng hiệu quả nguồn vốn, nhân lực, lợi thế sẵn có của Công ty.
 2. Tăng cường công tác theo dõi, quản lý công nợ, tránh để khách hàng chiếm dụng vốn và mất vốn, quy định chặt chẽ về trách nhiệm cá nhân và tập thể nếu để phát sinh rủi ro về nợ xấu.
 3. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản trị và điều hành, phát triển kinh tế số trong toàn Công ty.
 4. Tiếp tục hoàn thiện chính sách lương, thưởng, phúc lợi trong toàn Công ty cho phù hợp với tình hình mới nhằm đảm bảo công bằng, hợp lý giữa công ty mẹ và các công ty thành viên.
 5. Quảng cáo, tiếp cận các khách hàng tiềm năng thông qua nhiều kênh như tổ chức sự kiện, đầu tư vào website công ty, quảng cáo qua các kênh mạng xã hội...

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên 2026. Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các Phòng ban Công ty Cổ phần Transimex đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Vũ Chinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) và đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng tải trên website (<https://transimex.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh/>) của Công ty Cổ phần Transimex theo đúng quy định.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty, chi tiết như sau:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Transimex (“**Trái Phiếu**”).
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm.
3. Mã trái phiếu (*dự kiến*): TMS426001 (mã trái phiếu chính thức sẽ được VSDC cấp sau khi Công ty hoàn thiện hồ sơ đăng ký Trái Phiếu tại VSDC).
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 VND (*Một trăm nghìn đồng*)/Trái Phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 4.000.000 (*Bốn triệu*) Trái Phiếu.
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán (*theo mệnh giá*): 400.000.000.000 VND (*Bốn trăm tỷ đồng*).
7. Giá chào bán: bằng mệnh giá, tương đương 100.000 VND (*Một trăm nghìn đồng*)/Trái Phiếu.
8. Lãi suất: Cố định là 7%/năm (*Bảy phần trăm một năm*).
9. Kỳ hạn trái phiếu: 02 (*Hai*) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu.
10. Kỳ trả lãi: Lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, định kỳ 01 (*Một*) năm/lần vào:
 - Ngày tròn 01 (*Một*) năm kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu; và
 - Ngày đáo hạn Trái Phiếu.
11. Phương thức phân phối: Trái Phiếu được chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 42,33 : 1.

II. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU:

1. Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua Trái Phiếu:
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua trái phiếu theo Thông báo chào bán số 08/TB-TMS ngày 08/01/2026: Từ ngày 10/02/2026 đến ngày 05/03/2026.
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua số trái phiếu còn lại chưa phân phối hết: Từ ngày 25/03/2026 đến ngày 27/03/2026.
2. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 27/03/2026.

3. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 4.000.000 (Bốn triệu) Trái Phiếu, tương đương 100% tổng số Trái Phiếu chào bán.
4. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 400.000.000.000 VND (Bốn trăm tỷ đồng)*.

(*) Chưa bao gồm các khoản phí và lệ phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện chào bán Trái Phiếu.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán gốc khoản vay của Ngân hàng Mizuho.	130.000.000.000	Trong Quý II/2026
2	Thanh toán gốc khoản vay 1 của Ngân hàng TNHH CTBC.	70.000.000.000	Trong Quý II/2026
3	Thanh toán gốc khoản vay 2 của Ngân hàng TNHH CTBC.	80.000.000.000	Trong Quý II/2026
4	Thanh toán gốc Trái phiếu TMSH2126001 phát hành ngày 13/08/2021.	120.000.000.000	Trong Quý III/2026
Tổng cộng		400.000.000.000	

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Vốn điều lệ	1.693.480	1.693.480	1.727.342	102,0%	102,0%
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	3.360.364	3.476.372	3.149.038	93,7%	90,6%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	249.247	441.145	578.663	232,2%	131,2%
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,4%	12,7%	18,4%	247,7%	144,8%
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	204.182	373.461	531.604	260,4%	142,3%
6	Lũy kế LNST chưa phân phối	1.464.881	1.703.724	2.028.061	138,4%	119,0%
7	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	-	-	-	-	-
7.1	Cổ tức	Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)	Chi trả cổ tức với tỉ lệ 12% (Trong đó: 5% bằng tiền, 7% bằng cổ phiếu)	Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)	-	-
7.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý					

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
	(5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).					

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

Địa chỉ: 172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 2220 2888 Fax: (84-28) 2220 2889

Website: www.transimex.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết theo các tiêu chí và danh sách chi tiết như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng Việt Nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Vũ Chinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty, chi tiết như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	441.145.777.945
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	67.685.227.675
1.3	Lợi nhuận sau thuế	373.460.550.270
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025.	1.703.724.041.242
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2025.	358.268.456.457
2	Phân phối lợi nhuận:	207.267.074.000
2.1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (5%).	86.361.284.000
2.2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (7%).	120.905.790.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại.	1.496.456.967.242

2. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	578.662.540.867
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	47.058.751.724
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	531.603.789.143
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2026.	2.028.060.748.785
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2026	509.978.548.000
2	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận:	

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
2.1	Cổ tức dự kiến 10%-15% (tiền mặt và/hoặc cổ phiếu)	
2.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).	

3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex, chi tiết như sau:

Tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 đề nghị với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là 3.000.000.000 VND.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông hiện hữu, chi tiết như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
5. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
6. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
 7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 12.090.579 cổ phiếu.
 8. **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 120.905.790.000 đồng.
 9. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 7%.
 10. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:7. Cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu được nhận 01 (một) quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 7 cổ phiếu mới.
 11. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:7, cổ đông A được nhận $(110 * 7 / 100) = 7,7$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc xử lý trên, cổ đông A được nhận thêm 7 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,7 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

12. **Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm

2025 đã được kiểm toán.

13. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
14. **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Thời gian triển khai cụ thể, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn chi trả cổ tức cho cổ đông.
15. Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.
16. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.
17. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.
18. Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:
 - a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
 - b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
 - c) Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành như trên.
 - d) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
 - e) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
 - f) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
5. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
- 6. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 1.848.000 cổ phiếu.
- 7. **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 18.480.000.000 đồng.
- 8. **Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 1,07%.
- 9. **Đối tượng phát hành:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ chủ chốt, nhân viên của Công ty Cổ phần Transimex và các công ty con của Công ty Cổ phần Transimex.
- 10. **Tiêu chuẩn:** là các cán bộ, nhân viên (“CBNV”) thỏa mãn các tiêu chuẩn:
 - Có thành tích tốt trong thời gian làm việc tại Công ty;
 - Có tiềm năng tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của Công ty;
 - Có chức vụ và/hoặc thâm niên gắn bó với Công ty.
- 11. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV:**
 - a. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí cấp bậc:**
 - Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí, cấp bậc chiếm 60% số lượng cổ phiếu phát hành.
 - Nguyên tắc xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phiếu} \\ \text{được mua} \\ \text{tương ứng} \end{array} = \frac{60\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng số điểm theo cấp bậc công việc của tất cả nhân viên trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$



với 1 (một)
điểm

- Trong đó, số điểm của CBNV được xác định theo vị trí cấp bậc theo quy định của Công ty như sau:

Cấp bậc	Số điểm
I	15,0
II	11,5
III	9,0
IV	7,5
V	5,5
VI	3,5
VII	2,5
VIII	2,0
IX	1,5
X	1,0

b. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác:

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác chiếm 40% số lượng cổ phiếu phát hành.
- Nguyên tắc xác định như sau:

$$\frac{\text{Số cổ phiếu được mua tương ứng với 01 (một) năm công tác}}{=} \frac{40\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng năm công tác của CBNV trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$

- Trong đó, số năm công tác của CBNV được tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”).
- c.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV nêu trên, xác định số lượng cổ phiếu cụ thể phân phối cho từng CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn để tham gia chương trình.

12. Giá phát hành:

- **Nguyên tắc xác định giá phát hành:** Giá phát hành bằng 80% giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu TMS trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính hợp nhất được soát xét của Công ty, tùy thuộc vào Báo cáo tài chính nào gần nhất tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.
- Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào nguyên tắc xác định giá phát hành để xác định giá phát hành cụ thể tại thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

13. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

14. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng

quản trị quyết định thời gian triển khai cụ thể.

15. **Phương án sử dụng vốn:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
16. **Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chào bán tiếp cho CBNV khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành trong trường hợp CBNV không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu được phân phối theo các nguyên tắc của phương án phát hành.
17. Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.
18. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.
19. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.

II. Triển khai thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:

- a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- c) Triển khai các nội dung cụ thể theo nguyên tắc được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án phát hành.
- d) Quyết định phương án phân bổ chi tiết số tiền thu được từ đợt phát hành.
- e) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
- f) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
- g) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một số công việc cụ thể nêu trên.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở của Công ty Cổ phần Transimex, chi tiết như sau:

1. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty, cụ thể:

Địa chỉ hiện tại	Địa chỉ sau thay đổi	Lý do thay đổi
172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi cho phù hợp với địa giới hành chính sau sáp nhập.

2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 2 về địa chỉ trụ sở chính trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ nêu trên.
3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị:
 - (a) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.
 - (b) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính sau khi thực hiện thay đổi.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty, chi tiết như sau:**1. Thông qua việc thay đổi, cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty.**

- 1.1 Ngày 29/9/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (“Quyết định số 36”). Theo đó, một số mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty bị thay đổi, do đó kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cho phù hợp với Quyết định số 36 như sau:

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.



Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
	vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
	Chi tiết: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý) (trừ đấu giá tài sản).	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tư vấn mang tính pháp lý, đấu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36

- 1.2 Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh nêu trên.
- 1.3 Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị tùy tình hình thực tế kinh doanh và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được quyền:
- (a) Đăng ký tất cả và/hoặc một số ngành, nghề như được nêu tại Mục 1 Tờ trình này và/hoặc được quyền bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo ngành, nghề kinh doanh chi tiết phải phù hợp với ngành cấp bốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp theo quy định pháp luật và báo cáo cho Đại hội cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- (b) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn việc đăng ký/thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp theo quy định pháp luật.
- (c) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh sau khi thực hiện thay đổi.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex, chi tiết như sau:

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.3	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi theo đúng thực tế và địa giới hành chính sau sáp nhập.
Điều 4.1	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025.
Điều 7.2	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. <u>Trường hợp cổ đông có thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.</u>	Bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và thực tiễn đối với công ty đại chúng.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
<p>Điểm d Điều 18.2</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; <u>đanh sách và thông tin chi tiết các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</u></p>	<p>Cập nhật cho phù hợp theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Điều 18.4</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2025</p>
<p>Điều 20.1</p>	<p>Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a) Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu</p>	<p>Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. <u>Đối với cuộc họp có áp dụng hình thức tham dự trực tuyến, cổ đông được coi là đã đăng ký tham dự cuộc họp khi cổ đông đăng nhập thành công vào hệ thống họp trực tuyến do Công ty thiết lập hoặc chỉ</u></p>	<p>Bổ sung quy định cho phép tổ chức cuộc họp trực tuyến nhằm phù hợp với thông lệ quản trị tốt và các khuyến nghị về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của Cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số Thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.</p>	<p><u>định bên thứ ba để phục vụ việc tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp. Trình tự đăng ký thực hiện như sau:</u></p> <p>a) <u>Đối với cuộc họp trực tiếp</u>, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số Thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng Cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b) <u>Đối với cuộc họp trực tuyến</u>, <u>cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định.</u></p> <p>c) <u>Đối với cuộc họp tổ chức theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến</u>, các quy định liên quan đến thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp sẽ được áp dụng tương ứng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.</p> <p>d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay hoặc đăng nhập ngay vào hệ thống họp trực tuyến và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký, <u>đăng nhập</u>. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội</p>	



Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.	
Điều 26.3	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành 02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
Điều 46.6	Chưa quy định	Điều 46. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ <u>6. Trừ trường hợp pháp luật yêu cầu, các hồ sơ của Công ty theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này hoặc các loại tài liệu khác có thể được lưu trữ, sử dụng dưới dạng tài liệu giấy hoặc tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử lưu trữ theo quy định tại Điều này có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy miễn là tài liệu đảm bảo tính toàn vẹn, xác thực và có thể truy cập, sử dụng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tiễn quản trị công ty hiện nay.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Bùi Tuấn Ngọc

PHỤ LỤC DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SỬA ĐỔI

(Đính kèm theo Tờ trình Đại hội đồng cổ đông ngày 21/4/2026 của Công ty Cổ phần Transimex)

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.



Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hóa (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	Tur vản, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tur vản, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tur vản mang tính pháp lý) (trừ đấu giá tài sản).	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tur vản mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tur vản mang tính pháp lý, đấu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty, chi tiết như sau:

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a Điều 5.4	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 <u>02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
Điểm b Điều 9.1	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử hai (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: <u>b) Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03)</u>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	(03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa năm (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa sáu (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa bảy (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa tám (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa chín (08) ứng viên trở lên;	<u>Ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) Ứng viên.</u>	

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Tuấn Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Transimex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Transimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex (“Công ty”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty, chi tiết như sau:

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.2	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt 2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 <u>khoản 2 Điều 155</u> Luật Doanh nghiệp.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định pháp luật.
Điểm a Điều 48.3	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT 3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 <u>02</u> tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 49.3	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một Công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 Công ty khác.	Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Trân trọng kính trình Đại Hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Ngọc



CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/NQ.ĐHĐCĐ-TMS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số ___/2026/BB.ĐHĐCĐ-TMS ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Võ Hoàng Giang, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của ông Huỳnh An Trung, thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Chi tiết báo cáo đính kèm.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Transimex.

Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Các Báo cáo tài chính này đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng tải trên website (<https://transimex.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh/>) của Công ty Cổ phần Transimex theo đúng quy định.

Điều 6. Thông qua báo cáo tình hình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông của Công ty Cổ phần Transimex.

I. Phương án chào bán:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Transimex (“**Trái Phiếu**”).
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm.
3. Mã trái phiếu (*dự kiến*): TMS426001 (mã trái phiếu chính thức sẽ được VSDC cấp sau khi Công ty hoàn thiện hồ sơ đăng ký Trái Phiếu tại VSDC).
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 VND (*Một trăm nghìn đồng*)/Trái Phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 4.000.000 (*Bốn triệu*) Trái Phiếu.

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán (theo mệnh giá): 400.000.000.000 VND (Bốn trăm tỷ đồng).
7. Giá chào bán: bằng mệnh giá, tương đương 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
8. Lãi suất: Cố định là 7%/năm (Bảy phần trăm một năm).
9. Kỳ hạn trái phiếu: 02 (Hai) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu.
10. Kỳ trả lãi: Lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, định kỳ 01 (Một) năm/lần vào:
 - Ngày tròn 01 (Một) năm kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu; và
 - Ngày đáo hạn Trái Phiếu.
11. Phương thức phân phối: Trái Phiếu được chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 42,33 : 1.

II. Kết quả chào bán trái phiếu:

1. Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua Trái Phiếu:
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua trái phiếu theo Thông báo chào bán số 08/TB-TMS ngày 08/01/2026: Từ ngày 10/02/2026 đến ngày 05/03/2026.
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nhận tiền mua số trái phiếu còn lại chưa phân phối hết: Từ ngày 25/03/2026 đến ngày 27/03/2026.
2. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 27/03/2026.
3. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 4.000.000 (Bốn triệu) Trái Phiếu, tương đương 100% tổng số Trái Phiếu chào bán.
4. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 400.000.000.000 VND (Bốn trăm tỷ đồng)*.

(* Chưa bao gồm các khoản phí và lệ phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện chào bán Trái Phiếu.

III. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng dự kiến (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán gốc khoản vay của Ngân hàng Mizuho.	130.000.000.000	Trong Quý II/2026
2	Thanh toán gốc khoản vay 1 của Ngân hàng TNHH CTBC.	70.000.000.000	Trong Quý II/2026
3	Thanh toán gốc khoản vay 2 của Ngân hàng TNHH CTBC.	80.000.000.000	Trong Quý II/2026
4	Thanh toán gốc Trái phiếu TMSH2126001 phát hành ngày 13/08/2021.	120.000.000.000	Trong Quý III/2026
Tổng cộng		400.000.000.000	

Điều 7. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% kế hoạch năm 2026 so với	
					Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Vốn điều lệ	1.693.480	1.693.480	1.727.342	102,0%	102,0%
2	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	3.360.364	3.476.372	3.149.038	93,7%	90,6%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	249.247	441.145	578.663	232,2%	131,2%
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	7,4%	12,7%	18,4%	247,7%	144,8%
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	204.182	373.461	531.604	260,4%	142,3%
6	Lũy kế LNST chưa phân phối	1.464.881	1.703.724	2.028.061	138,4%	119,0%
7	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	-	-	-	-	-
7.1	Cổ tức	<i>Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)</i>	<i>Chi trả cổ tức với tỉ lệ 12% (Trong đó: 5% bằng tiền, 7% bằng cổ phiếu)</i>	<i>Chi trả cổ tức dự kiến 10% - 15% (tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu)</i>	-	-
7.2	<i>Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).</i>					

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết theo các tiêu chí và danh sách chi tiết như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng Việt Nam.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).

Điều 9. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	441.145.777.945
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	67.685.227.675
1.3	Lợi nhuận sau thuế	373.460.550.270
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025.	1.703.724.041.242
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2025.	358.268.456.457
2	Phân phối lợi nhuận:	207.267.074.000
2.1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (5%).	86.361.284.000
2.2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (7%).	120.905.790.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại.	1.496.456.967.242

2. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	578.662.540.867
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	47.058.751.724
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2026	531.603.789.143
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2026.	2.028.060.748.785
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính 2026	509.978.548.000
2	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận:	
2.1	Cổ tức dự kiến 10%-15% (tiền mặt và/hoặc cổ phiếu)	
2.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2026).	

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thông qua kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex.

Tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 là 3.000.000.000 VND.

Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần Transimex.

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 12.090.579 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 120.905.790.000 đồng.
 - Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 7%.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:7. Cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu được nhận 01 (một) quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 7 cổ phiếu mới.
 - Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:7, cổ đông A được nhận $(110*7/100)=7,7$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc xử lý trên, cổ đông A được nhận thêm 7 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,7 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
 - Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.
 - Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
 - Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Thời gian triển khai cụ thể, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn chi trả cổ tức cho cổ đông.
 - Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.
 - Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố

Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

17. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.
18. Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:
 - (a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
 - (b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
 - (c) Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành như trên.
 - (d) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
 - (e) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
 - (f) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Transimex (“ESOP”).

I. Phương án phát hành:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. **Vốn điều lệ hiện nay:** 1.727.341.870.000 đồng.
5. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 172.734.187 cổ phiếu.

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 172.722.568 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 11.619 cổ phiếu.
6. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 1.848.000 cổ phiếu.
 7. **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 18.480.000.000 đồng.
 8. **Tỷ lệ phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1,07%.
 9. **Đối tượng phát hành:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ chủ chốt, nhân viên của Công ty Cổ phần Transimex và các công ty con của Công ty Cổ phần Transimex.
 10. **Tiêu chuẩn:** là các cán bộ, nhân viên (“CBNV”) thỏa mãn các tiêu chuẩn:
 - Có thành tích tốt trong thời gian làm việc tại Công ty.
 - Có tiềm năng tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của Công ty.
 - Có chức vụ và/hoặc thâm niên gắn bó với Công ty.
 11. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV:**
 - a. **Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí cấp bậc:**

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo vị trí, cấp bậc chiếm 60% số lượng cổ phiếu phát hành.
- Nguyên tắc xác định như sau:

$$\text{Số cổ phiếu được mua tương ứng với 1 (một) điểm} = \frac{60\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng số điểm theo cấp bậc công việc của tất cả nhân viên trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$

- Trong đó, số điểm của CBNV được xác định theo vị trí cấp bậc theo quy định của Công ty như sau:

Cấp bậc	Số điểm
I	15,0
II	11,5
III	9,0
IV	7,5
V	5,5
VI	3,5
VII	2,5
VIII	2,0
IX	1,5
X	1,0

b. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác:

- Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV theo thâm niên công tác chiếm 40% số lượng cổ phiếu phát hành.
- Nguyên tắc xác định như sau:

$$\text{Số cổ phiếu được mua tương ứng với 01 (một) năm công tác} = \frac{40\% \text{ số lượng cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng năm công tác của CBNV trong danh sách CBNV được tham gia chương trình}}$$

- Trong đó, số năm công tác của CBNV được tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”).
- c.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV nêu trên, xác định số lượng cổ phiếu cụ thể phân phối cho từng CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn để tham gia chương trình.

12. Giá phát hành:

- **Nguyên tắc xác định giá phát hành:** Giá phát hành bằng 80% giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu TMS trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính hợp nhất được soát xét của Công ty, tùy thuộc vào Báo cáo tài chính nào gần nhất tính đến thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.
- Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào nguyên tắc xác định giá phát hành để xác định giá phát hành cụ thể tại thời điểm báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.
- 13. **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 14. **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian triển khai cụ thể.
- 15. **Phương án sử dụng vốn:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- 16. **Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chào bán tiếp cho CBNV khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành trong trường hợp CBNV không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu được phân phối theo các nguyên tắc của phương án phát hành.
- 17. Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và thay đổi đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh số chứng khoán được phát hành theo Phương án.
- 18. Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.
- 19. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty theo tỷ lệ tăng vốn điều lệ và cổ phần tương ứng.

II. Triển khai thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc như sau:

- (a) Xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- (b) Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- (c) Triển khai các nội dung cụ thể theo nguyên tắc được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án phát hành.
- (d) Quyết định phương án phân bổ chi tiết số tiền thu được từ đợt phát hành.
- (e) Tiến hành các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
- (f) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP nhằm đảm bảo cho đợt phát hành được thành công.
- (g) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 13. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty, chi tiết như sau:

Địa chỉ hiện tại	Địa chỉ sau thay đổi	Lý do thay đổi
172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi cho phù hợp với địa giới hành chính sau sáp nhập.

2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 2 về địa chỉ trụ sở chính trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ nêu trên.
3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị, chi tiết như sau:
 - (a) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.
 - (b) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính sau khi thực hiện thay đổi.

Điều 14. Thông qua việc cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Transimex.

1. Thông qua việc cập nhật, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025 (“Quyết định số 36”), chi tiết như sau:

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.

	Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.		Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hóa (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.

Chi tiết: Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý) (trừ đầu giá tài sản).	6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tư vấn mang tính pháp lý, đầu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36
---	------	---	--

2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh nêu trên.
3. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị tùy tình hình thực tế kinh doanh và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, được quyền:
 - (a) Đăng ký tất cả và/hoặc một số ngành, nghề như được nêu tại Mục 1 Điều này và/hoặc được quyền bổ sung chi tiết ngành, nghề kinh doanh dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo ngành, nghề kinh doanh chi tiết phải phù hợp với ngành cấp bốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp theo quy định pháp luật và báo cáo cho Đại hội cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - (b) Triển khai các thủ tục chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đăng ký/thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật.
 - (c) Tổ chức việc sửa đổi, điều chỉnh và ban hành Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh sau khi thực hiện thay đổi.

Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.3	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ trụ sở chính: 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Thay đổi theo đúng thực tế và địa giới hành chính sau sáp nhập.
Điều 4.1	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty. 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục đính kèm.</i>	Cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ngày 29/09/2025.
Điều 7.2	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. <u>Trường hợp cổ đông có thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc thì phải thông</u>	Bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán và thực tiễn đối với công ty đại chúng.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		<p><u>bảo kịp thời với Công ty để cập nhật. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi số giấy tờ pháp lý hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.</u></p>	
<p>Điểm d Điều 18.2</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; <u>danh sách và thông tin chi tiết các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</u></p>	<p>Cập nhật cho phù hợp theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Điều 18.4</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc <u>giấy tờ</u> chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần Cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2025</p>
<p>Điều 20.1</p>	<p>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p>	<p>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. <u>Đối với cuộc họp có áp dụng hình thức tham dự trực tuyến, cổ</u></p>	<p>Bổ sung quy định cho phép tổ chức cuộc họp trực tuyến nhằm phù hợp với thông lệ quản trị tốt và các khuyến nghị về quản trị công ty của Ủy ban</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>a) Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của Cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.</p>	<p><u>đồng được coi là đã đăng ký tham dự cuộc họp khi cổ đông đăng nhập thành công vào hệ thống họp trực tuyến do Công ty thiết lập hoặc chỉ định bên thứ ba để phục vụ việc tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp. Trình tự đăng ký thực hiện như sau:</u></p> <p>a) <u>Đối với cuộc họp trực tiếp</u>, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>b) <u>Đối với cuộc họp trực tuyến</u>, <u>cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định.</u></p> <p>c) <u>Đối với cuộc họp tổ chức theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến</u>, các quy định liên quan đến thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp sẽ được áp dụng tương ứng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.</p> <p>d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay hoặc đăng nhập ngay vào hệ thống họp trực tuyến và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội ngay sau khi đăng ký, đăng nhập. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông, đại diện được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội</p>	<p>Chứng khoán Nhà nước</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		dung đã được biểu quyết, bầu cử trước đó không thay đổi.	
Điều 26.3	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
Điều 46.6	Chưa quy định	Điều 46. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ <u>6. Trừ trường hợp pháp luật yêu cầu, các hồ sơ của Công ty theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này hoặc các loại tài liệu khác có thể được lưu trữ, sử dụng dưới dạng tài liệu giấy hoặc tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử lưu trữ theo quy định tại Điều này có giá trị pháp lý như bản gốc văn bản giấy miễn là tài liệu đảm bảo tính toàn vẹn, xác thực và có thể truy cập, sử dụng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tiễn quản trị công ty hiện nay.

Điều 16. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a Điều 5.4	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành <u>02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> . Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành	Cập nhật cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	quản trị.	của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	
Điểm b Điều 9.1	<p>Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử hai (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa năm (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa sáu (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa bảy (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa tám (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa chín (08) ứng viên trở lên;</p>	<p>Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>b) <u>Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) Ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) Ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) Ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) Ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) Ứng viên.</u></p>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 17. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Transimex.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Điều 2.2	<p>Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt</p> <p>2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt</p> <p>2. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.</p>	Cập nhật cho phù hợp theo quy định pháp luật.
Điểm a Điều 48.3	<p>Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT</p> <p>3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội</p>	<p>Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT</p> <p>3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 <u>tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành</u> 02 thành viên Hội đồng quản trị không</p>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập.</p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p><u>điều hành</u>. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập.</p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	
Điều 49.3	<p>Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị của một Công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 Công ty khác.</p>	<p>Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.</p>	Sửa đổi cho phù hợp theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Điều 18. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Transimex triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 18;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Bùi Tuấn Ngọc
Chủ tịch Hội đồng quản trị

PHỤ LỤC DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SỬA ĐỔI

(Đính kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ____/2026/NQ.ĐHĐCĐ-TMS ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Transimex)

Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị. (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
3512	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	3513	Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4541	Bán mô tô, xe máy. Chi tiết: Mua bán xe máy.	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán hóa chất (trừ kinh doanh hóa chất có tính độc hại mạnh); nông dược các loại (trừ thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật) (không tồn trữ hóa chất) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	Thay đổi mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Cửa hàng bách hoá (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán	4719	Bán lẻ tổng hợp khác. Chi tiết: Cửa hàng bách hóa (trừ phân phối lúa gạo, đường mía, đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.



Trước khi thay đổi		Sau khi thay đổi		Ghi chú
Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
	đường củ cải, thuốc lá) (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).		lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí).	
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	Thay đổi tên ngành, nghề theo Quyết định số 36.
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải và đường bộ. (trừ hóa lỏng khí/hoặc tái khí hóa khí tự nhiên để vận chuyển đường bộ).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.
6820	Tur vản, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tur vản, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ tur vản mang tính pháp lý) (trừ đấu giá tài sản).	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản. (trừ tur vản mang tính pháp lý).	Thay đổi tên và mã ngành, nghề theo Quyết định số 36.
		6829	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (trừ tur vản mang tính pháp lý, đấu giá tài sản).	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh do thay đổi theo Quyết định số 36.